

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG RIỀNG
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2022/HS - ST

Ngày: 02/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Năng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Minh Tuấn

2. Ông Hà Bửu Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Đình Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Thành Thủ - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST - HS ngày 01/7/2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh ngày 01/01/1984 tại huyện Gi, tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: ấp Ngọc V, xã Ngọc Th, huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (chết) và bà Nguyễn Thị T; tiền án: Có 01 tiền án, vào ngày 29/5/2020 bị TAND huyện Giồng Riềng xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án; tiền sự: không; bị cáo đang bị tạm giữ từ ngày 06/10/2021 đến ngày 15/10/2021 chuyển tạm giam cho đến nay; nhân thân: Xấu; bị cáo có mặt tại phiên Tòa.

2. Võ Hữu L, sinh ngày 15/7/2001 tại huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang, nơi cư trú: ấp Xẻo D, xã Hòa A, huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Võ Văn H và bà Trần Thị Cẩm V; tiền sự, tiền án: không; nhân thân: Tốt; bị cáo đang bị tạm giữ từ ngày 06/10/2021 đến ngày 15/10/2021 chuyển sang tạm giam. Đến ngày 14/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng thay đổi biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh; bị cáo có mặt tại phiên Tòa.

Người bị hại:

1. Ông Châu Văn N, sinh năm: 1965 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Trảng T, xã Hòa A, huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang
2. Chị Trần Thị Kim D, sinh năm: 1989 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Trảng T, xã Hòa A, huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang.
3. Anh Trần Văn T, sinh năm: 1979 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Xẻo D, xã Hòa A, huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang.
4. Ông Thái Văn A, sinh năm: 1962 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Voi S, xã Hòa Th, huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang.
5. Bà Lê Thị T, sinh năm: 1974 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Vinh T, xã Ngọc Th, huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang.
6. Anh Nguyễn Đình Th, sinh năm: 1993 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Ngọc V, xã Ngọc Th, huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang.
7. Ông Phạm Văn Đ, sinh năm: 1967 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Trảng T, xã Hòa A, huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang.
8. Bà Lê Thị Mỹ C, sinh năm: 1972 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Trảng T, xã Hòa A, huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1982 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Xẻo D, xã Hòa A, huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang.
2. Bà Võ Thị Thanh T, sinh năm: 1976 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Xẻo D, xã Hòa A, huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang.
3. Anh Lê Hoàng V, sinh năm: 1974 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Ngọc V, xã Ngọc Th, huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang.
4. Chị Nguyễn Thị Mỹ N, sinh năm: 1982 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Cây H, xã Hòa A, huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang.
5. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm: 2000 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Hai L, xã Ngọc H, huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang.
6. Anh Trần Văn C, sinh năm: 1985 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Hòa P, xã Hòa H, huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang.
7. Bà Võ Thị Đ, sinh năm: 1968 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Xẻo D, xã Hòa A, huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang.
8. Anh Nguyễn Hoàng K, sinh năm: 1989 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Xẻo D, xã Hòa A, huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 05/10/2021, bị cáo Võ Hữu L - Sinh năm: 2001 - Ngụ tại: ấp Xẻo D, xã Hòa A, huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang, rủ bị cáo Nguyễn

Văn H - Sinh năm: 1984; Ngụ tại: ấp Ngọc V, xã Ngọc Th, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang, cùng đi tìm tài sản để trộm cắp, được bị cáo H đồng ý.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, bị cáo H cùng với bị cáo L sử dụng phương tiện (máy xăng hiệu Rato và xuồng Composite dài 4.5m đã trộm trước đó); bị cáo H và bị cáo L bơi dọc theo các tuyến kênh thuộc địa bàn các xã Ngọc Thuận; xã Hòa An, huyện Giồng Riềng tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến kênh Bà Đàm; Thuộc ấp: Trảng Tranh, xã Hòa An, đi vào khoảng 70m, bị cáo H phát hiện chiếc vỏ xuồng Composite, nhãn hiệu Hiếu Toàn HTC dài 3.5m, của chị Trần Thị Kim D; Thuộc ấp Trảng T, xã Hòa A, đang đậu dưới kênh. Sau đó, cả hai ghé lại bị cáo H cắt dây dây xuồng ra sông trôi theo dòng nước. Lúc này bị cáo H để bị cáo L lên bờ đợi. bị cáo H tiếp tục quay lại lấy trộm chiếc xuồng Composite, nhãn hiệu Tài Lộc 2 dài 5.4m, đang đậu gần đó, bị cáo H cột xuồng dòng phía sau rồi quay lại rước bị cáo L. bị cáo H cùng bị cáo L mang xuồng của ông Châu Văn N về nhà cất giấu, còn chiếc xuồng của chị Dung thì mang đến nhà anh Trần Văn C (anh cô cậu với bị cáo H); Thuộc ấp Hòa P, xã Hòa H, huyện Giồng Riềng để kêu bán nhưng anh Cường không mua. bị cáo H cột dây xuồng đậu lại hỏi xin anh Cường 200.000 đồng để đồ xăng. Sau đó bị cáo H cùng bị cáo L đi về.

(BL số: đến 82; 88; 104 đến 106; 108)

Ngày 15/10/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn H và Võ Hữu L về tội Trộm cắp tài sản”.

Quá trình điều tra bị cáo H và bị cáo L khai nhận cùng nhau trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ I:

Vào khoảng 21 giờ ngày 14/6/2022 bị cáo H rủ bị cáo L đi tìm tài sản để trộm cắp và được bị cáo L đồng ý. Sau đó bị cáo H điều khiển xe mô tô chở bị cáo L đi đến nhà ông Thái Văn A; Ngụ tại ấp Voi S, xã Hòa Th, huyện Giồng Riềng. Khi đến, bị cáo H kêu bị cáo L ra ngoài canh đường còn bị cáo H đi vào nhà tìm tài sản để trộm cắp. Khoảng 30 phút sau, bị cáo H mang cái bình sạ phân ra. Sau đó đi ra cùng với bị cáo L mang các bình này về nhà bị cáo H cất giữ. Tiếp đó bị cáo H mang bình bán cho ông Nguyễn Văn Q; Ngụ tại: ấp Xẻo D, xã Hòa A, với giá 500.000 đồng.

(BL số 83 - 84, 88 - 89; 148 đến 151)

Vụ thứ II:

Vào khoảng 19h giờ 13/8/2021, bị cáo H cùng với bị cáo L dùng xuồng máy đi tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến Trạm bơm nước hợp tác xã ấp Xẻo Dầu, Hòa An phát hiện máy xăng nhãn hiệu 70HP đặt trên xuồng Composite nhãn hiệu HTC (Hiếu Toàn) dài 4.0m của anh Trần Văn T đang đậu tại trạm bơm. Sau đó bị cáo H cùng với bị cáo L trộm mang về nhà giấu. Tiếp đó, các bị cáo bán chiếc xuồng cho anh Nguyễn Văn C; Ngụ tại ấp Xẻo D, xã Hòa A với giá 1.000.000 đồng, còn máy dùng làm phương tiện để đi trộm cắp.

(BL số 83 - 84; 88 - 89; 114 - 115)

Về vật chứng vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã thu giữ:

- 01 chiếc xuồng Composite 3.5m, **nhãn hiệu Hiếu Toàn (HTC)** màu xanh - trắng, vỏ bị vỡ 02 dây cong đã qua sử dụng. Vào ngày 25/11/2021, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã trả lại cho Trần Thị Kim D là chủ sở hữu.

- 01 chiếc xuồng Composite nhãn hiệu Tài Lộc 2, màu xanh - trắng, đã qua sử dụng. Vào ngày 25/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã trả lại cho ông Châu Văn N chủ sở hữu.

- 01 chiếc vỏ xuồng Composite, nhãn hiệu HTC (Hiếu Toàn) 4.0m, màu xanh - trắng - đỏ, đã qua sử dụng.

- 01 máy xăng, nhãn hiệu RaTo 70HP màu vàng, số máy A1805007522, mua vào khoảng tháng 5 năm 2019, đã qua sử dụng. Vào ngày 25/11/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã trả lại ông Trần Văn T là chủ sở hữu.

- 01 cái bình xịt máy, 25 lít nhãn hiệu HAMADEGUANGG G - 78, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 31/TĐG - CT/HĐĐG ngày 12/10/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự về định giá tài sản kết luận:

- 01 chiếc xuồng Composite, nhãn hiệu Hiếu Toàn (HTC) có chiều dài 3.5m màu xanh trắng, vỏ bị vỡ và 02 dây cong, đã qua sử dụng. Theo giá thị trường thời điểm hiện tại tỷ lệ còn lại: $30\% (3.500.000 \text{ đồng} \times 30\%) = 1.050.000 \text{ đồng}$.

- 01 (một) chiếc xuồng Composite, nhãn hiệu Tài Lộc 2, có chiều dài 5.4m, màu xanh - trắng, đã qua sử dụng. Theo giá thị trường thời điểm hiện tại tỷ lệ còn lại: $30\% (5.200.000 \text{ đồng} \times 30\%) = 2.430.000 \text{ đồng}$.

Tổng cộng: 3.480.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 35/TĐG - CT/HĐĐG ngày 25/11/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự về định giá tài sản kết luận:

- 01 chiếc vỏ xuồng Composite, nhãn hiệu HTC (Lướt sóng), dài 4.0m, màu xanh - trắng- đỏ, đã qua sử dụng. Theo giá thị trường thời điểm hiện tại tỷ lệ còn lại: $40\% (2.200.000 \text{ đồng} \times 40\%) = 880.000 \text{ đồng}$

- 01 cái máy xăng, nhãn hiệu RaTo 70HP màu vàng, số máy A1805007522, mua vào khoảng tháng 5 năm 2019, đã qua sử dụng. Theo giá thị trường thời điểm hiện tại tỷ lệ còn lại: $40\% (3.400.000 \text{ đồng} \times 40\%) = 1.360.000 \text{ đồng}$.

Tổng cộng: 2.240.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 37/TĐG - CT/HĐĐG ngày 27/12/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự về định giá tài sản kết luận: 01 cái bình xịt máy, 25 lít nhãn hiệu HAMADEGUANG G - 78, đã qua sử dụng. Theo giá thị trường hiện tại tỷ lệ còn lại: $70\% (2.600.000 \text{ đồng} \times 70\%) = 1.890.000 \text{ đồng}$.

Tổng giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Văn H cùng với bị cáo Võ Hữu L trộm cắp là: 7.610.000 đồng.

(BL số 09 - 15; 58; 82 - 84; 88 - 89; 114 - 115; 163 - 164; 166 - 167; 176 - 177)

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn H còn khai nhận một mình bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp cụ thể như sau.

Vụ thứ I:

Khoảng tháng 4 năm 2021, bị cáo H cũng tiếp tục bơi xuống đi dọc theo các tuyến kênh (Không xác định được kênh nào), mục đích đi tìm tài sản trộm cắp. Lúc này bị cáo H phát hiện chiếc vỏ xuồng Composite, nhãn hiệu HTC (Lướt sóng), dài 4.0m (bị hại chưa xác định), bị cáo H ghé vào rồi lên lúc tháo dây lấy trộm mang về nhà cất giấu. Sau này bị cáo H dùng chiếc xuồng này làm phương tiện đi trộm cắp.

Vụ thứ II:

Khoảng tháng 05 năm 2021, bị cáo H bơi xuống đi dọc theo các kênh (không xác định được kênh nào), mục đích đi tìm tài sản trộm cắp. Đến khoảng 00 giờ (không nhớ rõ ngày), bị cáo H ghé vào mé bờ đi vào nhà (Bị hại không xác định), lên lúc lấy trộm một cái máy sạ phân đem về nhà cất giấu. Sau đó bị cáo H điều khiển xe mô tô đi đến cầu Cái Sắn thuộc ấp Xẻo Lùng, xã Hòa Thuận để uống rượu. Khi quay về đến đoạn đường Kênh Tràm, xã Hòa An, lúc này bị cáo H phát hiện máy sạ phân (Bị hại chưa xác định), đang để trong sân gạch trước nhà. bị cáo H lên lúc vào lấy trộm mang về nhà cất giấu. Sau đó đem đi bán cho anh Nguyễn Văn Qg một cái với giá 500.000 đồng và bán cho anh Lê Hoàng V một cái với giá 800.000 đồng.

(BL số: 83-84; 128; 136 đến 139).

Vụ thứ III:

Khoảng tháng 8/2021, bị cáo H dùng xuồng máy (đã trộm trước đó), đi tìm tài sản để trộm cắp. bị cáo H đi đến kênh “Lỗ Soi”, thuộc ấp Vĩnh Thuận, xã Ngọc Thuận, huyện Giồng Riềng đi vào khoảng 1km, lên lúc lấy trộm 01 chiếc xuồng Composite, nhãn hiệu Hiếu Toàn dài 4.5cm của chị Lê Thị T rồi dõng về. Trên đường đi về, bị cáo H tiếp tục lấy trộm 01 chiếc xuồng Composite, không rõ nhãn hiệu dài 4.0m của anh Nguyễn Đình Th; Ngụ tại: ấp Ngọc V, xã Ngọc Th đang đậu cặp bên sông. Sau đó bị cáo H bán cho Nguyễn Hoàng K một chiếc xuồng với giá 700.000 đồng, bán cho Mai Chí L một chiếc vỏ xuồng với giá 800.000 đồng.

(BL số: 83 - 84; 148 đến 123; 154 - 155).

Vụ thứ IV:

Khoảng cuối tháng 9 năm 2021, bị cáo H dùng vỏ máy (đã lấy trộm từ trước), đi tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến đoạn đường gần nhà thờ Xẻo Tam; Thuộc ấp Trảng T, xã Hòa A, lấy trộm 01 chiếc vỏ Composite nhãn hiệu Tài Lộc 2 dài 6.1m, của ông Phạm Văn Đ. Sau khi trộm xong bị cáo H bán cho Nguyễn Thị Mỹ N với giá 1.000.000 đồng.

(BL số: 83-84; 124 - 125; 140 đến 143)

Về vật chứng của vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã thu giữ gồm:

- 01 chiếc vỏ xuồng Composite, nhãn hiệu HTC (Hiếu Toàn) dài 4.5m, màu xanh - trắng - đỏ, mua vào khoảng tháng 11 năm 2018, đã qua sử dụng. Vào ngày 25/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã trả lại bà Lê Thị T là chủ sở hữu.

- 01 chiếc vỏ xuồng Composite, không rõ nhãn hiệu dài 4.0m, màu xanh - trắng, đã qua sử dụng. Vào ngày 28/11/2021, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã trả lại anh Nguyễn Đình Th là chủ sở hữu.

- 01 chiếc vỏ Composite, nhãn hiệu Tài lộc 2 dài 6.1m, màu xanh - trắng, đã qua sử dụng.

- 01 máy sạ phân, nhãn hiệu Mitsu Tu43, màu đỏ - trắng, đã qua sử dụng.

- 01 máy sạ phân, nhãn hiệu Carter 26L màu xanh - trắng, đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc vỏ xuồng Composite, nhãn hiệu HTC (Lướt sóng) dài 4.0m, màu xanh - trắng, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 35/TĐG-CT/HĐĐG ngày 25/11/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự về định giá tài sản kết luận:

- 01 chiếc vỏ xuồng Composite, nhãn hiệu HTC (Hiếu Toàn) 4.5m, màu xanh - trắng - đỏ, đã qua sử dụng. Theo giá thị trường hiện tại tỷ lệ còn lại: 30% (2.800.000 đồng x 30%) = 840.000 đồng.

- 01 chiếc vỏ Composite, không rõ nhãn hiệu dài 4.0m, màu xanh - trắng, đã qua sử dụng. Theo giá thị trường hiện tại tỷ lệ còn lại: 30% (2.200.000 đồng x 30%) = 660.000 đồng.

- 01 chiếc vỏ Composite, nhãn hiệu Tài lộc 2 dài 6.1m màu xanh - trắng, đã qua sử dụng. Theo giá thị trường hiện tại tỷ lệ còn lại: 30% (5.800.000 đồng x 30%) = 1.740.000 đồng.

- 01 máy sạ phân, nhãn hiệu Mitsu Tu43, màu đỏ - trắng, đã qua sử dụng. Theo giá thị trường hiện tại tỷ lệ còn lại: 60% (3.500.000 đồng x 60%) = 2.100.000 đồng.

- 01 máy sạ phân, nhãn hiệu Carter 261, màu xanh - trắng, đã qua sử dụng. Theo giá thị trường hiện tại tỷ lệ còn lại: 50% (2.000.000 đồng x 50%) = 1.300.000 đồng.

- 01 chiếc vỏ xuồng Composite, nhãn hiệu HTC (Lướt sóng) dài 4.0m, màu xanh - trắng, đã qua sử dụng. Theo giá thị trường hiện tại: Tỷ lệ còn lại: 50% (2.600.000 đồng x 50%) = 1.250.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 37/TĐG-CT/HĐĐG ngày 27/12/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự về định giá tại sau kết luận:

- 01 chiếc và xuồng Composite, nhãn hiệu HTC (Hiếu Toàn) dài 4.5m, màu xanh - trắng - đỏ, mua vào khoảng tháng 11 năm 2018, đã qua sử dụng. Theo giá thị trường hiện tại tỷ lệ còn lại: 30% (2.800.000 đồng x 30%) = 840.000 đồng

- 01 chiếc vỏ xuồng Composite, không rõ nhãn hiệu dài 4.0m, màu xanh - trắng, đã qua sử dụng. Theo giá thị trường hiện tại tỷ lệ còn lại: 30 (2.200.000 đồng x 30%) = 660.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Văn H một mình thực hiện hành vi trộm cắp là: 7.890.000 đồng.

(BL số: 01 - 13; 83 - 84; 58; 114 - 121; 124 - 125; 128 - 129; 136 - 139; 140 - 143; 169 - 171; 173 - 174; 179 - 180)

Vật chứng không thu giữ được gồm:

- 01 bình xịt máy loại 25 lít, màu trắng - đỏ (loại máy Trung Quốc) đã qua sử dụng.

- 01 máy xăng, nhãn hiệu Honda 6.6HP, loại cốt xéo, màu trắng, đã qua sử dụng.

(BL số: 183 -188; 191).

Tại Bản cáo trạng số 11/CT - VKSND - GR ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn H và Võ Hữu L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn H và Võ Hữu L về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; **điểm g khoản 1 Điều 52** và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Hữu L từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bị cáo H và bị cáo L không có nghề nghiệp ổn định, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang đã xử lý các tài sản:

+ 01 chiếc vỏ xuồng Composite, nhãn hiệu HTC (Hiếu Toàn), dài 4.0m, màu xanh - trắng - đỏ, mua vào khoảng tháng 11 năm 2018, đã qua sử dụng.

+ 01 cái máy xăng, nhãn hiệu RATO70HP màu vàng, số máy A1805007522, mua vào khoảng tháng 5 năm 2019, đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc vỏ xuồng Composite, nhãn hiệu Hiếu Toàn, dài 4.5m, màu xanh- trắng- đỏ, mua vào tháng 7 năm 2021, đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc vỏ Composite, nhãn hiệu Tài Lộc 2, dài 6.1m, màu xanh - trắng, mua vào khoảng tháng 8 năm 2014, đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc vỏ xuồng Composite, nhãn hiệu Hiếu Toàn (HTC) dài 3.5m. màu xanh- trắng, vỏ bị vỡ 02 dây cong, mua vào năm 2015, đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc vỏ xuồng Composite, nhãn hiệu Tài Lộc 2 dài 5.4m, màu xanh- trắng, mua vào năm 2016, đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc vỏ xuồng Composite, có chữ HTC (không nhãn hiệu) dài 4.0m, màu xanh - trắng, đã qua sử dụng.

Bằng hình thức trao trả lại cho chủ sở hữu là: Ông Trần Văn T, ông Phạm Văn Đ, bà Lê Thị T; chị Trần Thị Kim D, anh Nguyễn Đình Th và ông Châu Văn N; theo Quyết định xử lý vật chứng số 37/QĐ-CQĐT, ngày 25/11/2021 và Quyết định số 40/QĐ-CQĐT, ngày 28/12/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng.

- Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu sung quỹ các vật chứng gồm:

+ 01 chiếc vỏ xuồng Composite, nhãn hiệu HTC (Lướt sóng) dài 4.0m, màu xanh - trắng, đã qua sử dụng.

+ 01 máy sạ phân, nhãn hiệu Mitsu Tu43, màu đỏ - trắng, đã qua sử dụng.

+ 01 máy sạ phân, nhãn hiệu Carter 26L màu xanh - trắng, đã qua sử dụng.

+ 01 cái bình xịt máy, 25 lít nhãn hiệu HAMADEGUANGG - G 768, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Những người liên quan đến vụ án là bà Võ Thị Đ có đơn yêu cầu bồi thường 500.000 đồng tiền mua bình xịt máy; bà Võ Thị Thanh T có đơn yêu cầu bồi thường tiền mua máy xạ phân 500.000 đồng; Bị hại ông Thái Văn A có đơn yêu cầu bồi thường tiền mua bình xịt máy với số tiền 1.500.000 đồng. Tại phiên Tòa các bị cáo đồng ý bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc các bị cáo phải bồi thường cho các bị hại.

(BL số: 182; 189; 190)

Ông Châu Văn N; ông Trần Văn T, ông Phạm Văn Đ; bà Lê Thị T; chị Lê Thị Kim D, anh Nguyễn Đình Th đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Võ Hữu L bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

(BL số: 163 đến 181)

Riêng ông Trần Văn C; ông Nguyễn Văn C; Lê Hoàng V, ông Nguyễn Văn Q và chị Nguyễn Thị Mỹ N không yêu cầu bị cáo bồi thường tiền mua vỏ xuồng. Đối với Nguyễn Hoàng K và Mai Chí L hiện không có mặt tại địa phương nên khi có yêu cầu thì hướng dẫn khởi kiện một vụ kiện khác.

Đối với ông Trần Văn C; bà Vũ Thị Thanh Thủy, bà Nguyễn Thị Mỹ N, ông Nguyễn Văn C; ông Nguyễn Hoàng K, ông Nguyễn Văn Qg và ông Mai Chí L là những người mua tài sản của bị cáo H và bị cáo L. Tất cả điều không biết tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Giồng Riềng và Viện kiểm sát không đề nghị xử lý.

Riêng ông Thái Văn A khai báo mất số tiền 2.600.000 đồng; 03 chiếc điện thoại di động cùng thời điểm mất bình xịt máy. Bà Lê Thị T khai mất cái máy Honda 6,5HP cùng với chiếc xuồng nhưng chưa có căn cứ xác định các bị can đã trộm cắp. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng tiếp tục xác minh, điều tra khi có căn cứ đề nghị xử lý sau.

Lời nói sau cùng của bị cáo bị cáo H và bị cáo L biết hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật; mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Riềng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo bị cáo H và bị cáo L thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo đúng với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Cụ thể:

Từ ngày 14/6/2021 đến ngày 05/10/2021, Nguyễn Văn H cùng với Võ Hữu L, đã lén lút trộm cắp vỏ xuống Composite trên địa bàn các xã Hòa An, xã Ngọc Thuận, huyện Giồng Riềng. Ba lần với tổng giá trị tài sản Nguyễn Văn H cùng với Võ Hữu L trộm cắp là: 7.610.000 đồng.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn H còn khai nhận một mình thực hiện hành vi trộm cắp, khoảng tháng 4 năm 2021 đến tháng 8 năm 2021, bị cáo H đã lén lút trộm cắp vỏ xuống Composite; máy xăng và bình rải phân bón, trong địa bàn các xã Hòa An, xã Ngọc Thuận, huyện Giồng Riềng. Tổng giá trị qua 04 lần do bị cáo H tự thực hiện trộm cắp là 7.890.000 đồng.

Như vậy, lời khai nhận của các bị cáo về hành vi, các tình tiết của vụ án phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đối chiếu hành vi của bị cáo bị cáo H và bị cáo L với quy định của Bộ luật Hình sự đã đủ căn cứ kết luận: Bị cáo bị cáo H và bị cáo L phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo bị cáo H và bị cáo L về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét vai trò của bị cáo bị cáo H và bị cáo L trong vụ án cho thấy: Các bị cáo thống nhất đi trộm cắp tài sản của người khác; cùng nhau thực hiện hành vi lấy trộm tài sản và thống nhất thỏa thuận số tiền bán tài sản có được dùng vào mục đích tiêu xài cá nhân. Cho nên, đây là vụ án có đồng phạm mang tính chất giản đơn, không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ giữa những người cùng thực hiện tội phạm, không có sự phân công, sắp đặt vai trò của những người tham gia. Tuy nhiên, các bị cáo thực hiện một cách liêu lĩnh, liên tiếp thực hiện nhiều vụ trộm trên địa bàn huyện Giồng Riềng trong năm 2021 với thủ đoạn hết sức nguy hiểm, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Bị cáo bị cáo H và bị cáo L đều đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của các bị cáo tuy ít nghiêm trọng nhưng nguy hiểm cho xã hội và được thực hiện với lỗi cố ý nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác. Các bị cáo cũng nhận thức được tài sản hợp pháp của người khác là bất khả xâm phạm, được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều bị nghiêm trị. Đối với bị cáo bị cáo H ngoài các lần đồng phạm cùng với bị cáo L để trộm cắp tài sản, bản thân bị cáo H còn tự mình thực hiện nhiều lần hành vi trộm cắp, cũng với thủ đoạn trên. Do đó

cần thiết phải xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Nhưng đối với bị cáo bị cáo H phải có một mức án cao hơn so với bị cáo đồng phạm trong vụ án này.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Bị cáo bị cáo H và bị cáo L có 01 tình tiết tăng nặng là “*phạm tội 02 lần trở lên*”, qui định tại điểm g khoản 1, Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo bị cáo H và bị cáo L thành khẩn khai báo. Do đó, có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo bị cáo L chưa có tiền án, tiền sự nên được xem có nhân thân tốt. Bị cáo bị cáo H có 01 tiền án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” chưa được xóa án tích và tiếp tục phạm tội nên bị cáo bị cáo H có nhân thân xấu và cần được xem xét khi quyết định hình phạt.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình bị cáo bị cáo H khó khăn nên Kiểm sát viên đề nghị không phạt bổ sung các bị cáo theo quy định tại khoản 5, Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về xử lý vật chứng; Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã trao trả lại các tài sản cho chủ sở hữu là: Ông Trần Văn T, ông Phạm Văn Đ, bà Lê Thị T; chị Trần Thị Kim D, anh Nguyễn Đình Th và ông Châu Văn N gồm:

+ 01 chiếc vỏ xuồng Composite, nhãn hiệu HTC (Hiếu Toàn), dài 4.0m, màu xanh - trắng - đỏ, mua vào khoảng tháng 11 năm 2018, đã qua sử dụng.

+ 01 cái máy xăng, nhãn hiệu RATO70HP màu vàng, số máy A1805007522, mua vào khoảng tháng 5 năm 2019, đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc vỏ xuồng Composite, nhãn hiệu Hiếu Toàn, dài 4.5m, màu xanh-trắng - đỏ, mua vào tháng 7 năm 2021, đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc vỏ Composite, nhãn hiệu Tài Lộc 2, dài 6.1m, màu xanh - trắng, mua vào khoảng tháng 8 năm 2014, đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc vỏ xuồng Composite, nhãn hiệu Hiếu Toàn (HTC) dài 3.5m. màu xanh - trắng, vỏ bị vỡ 02 dây cong, mua vào năm 2015, đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc vỏ xuồng Composite, nhãn hiệu Tài Lộc 2 dài 5.4m, màu xanh - trắng, mua vào năm 2016, đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc vỏ xuồng Composite, có chữ HTC (không nhãn hiệu) dài 4.0m, màu xanh - trắng, đã qua sử dụng.

Theo Quyết định xử lý vật chứng số 37/QĐ-CQĐT, ngày 25/11/2021 và Quyết định số 40/QĐ-CQĐT, ngày 28/12/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng

- Đề nghị tuyên tịch thu sung quỹ các vật chứng là các tài sản, gồm:

- + 01 chiếc vỏ xuồng Composite, nhãn hiệu HTC (Lướt sóng) dài 4.0m, màu xanh - trắng, đã qua sử dụng.
- + 01 máy sạ phân, nhãn hiệu Mitsu Tu43, màu đỏ - trắng, đã qua sử dụng.
- + 01 máy sạ phân, nhãn hiệu Carter 26L màu xanh - trắng, đã qua sử dụng.
- + 01 cái bình xịt máy, 25 lít nhãn hiệu HAMADEGUANGG - G 768, đã qua sử dụng.

[6]. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Quá trình điều tra người có liên quan đến vụ án là bà Võ Thị Đ, có đơn yêu cầu các bị cáo bồi thường 500.000 đồng tiền mua bình xịt máy; bà Võ Thị Thanh T, có đơn yêu cầu bồi thường tiền mua máy sạ phân 500.000 đồng; bị hại ông Thái Văn A có đơn yêu cầu bồi thường tiền mua bình xịt máy với số tiền 1.500.000 đồng. Tại phiên tòa các bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho người liên quan và bị hại. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng vai trò của bị cáo bị cáo L trong vụ án này mang tính đồng phạm, giúp sức, hành vi của bị cáo L đều nghe theo sự chỉ dẫn của bị cáo bị cáo H để cùng phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét cân nhắc mức tiền bồi thường tương xứng với hành vi của 02 bị cáo.

[7]. Về án phí:

- Bị cáo bị cáo H và bị cáo L phải chịu án phí hình sự và dân sự theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H và Võ Hữu L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1, Điều 173; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 06/10/2021.

Căn cứ vào khoản 1, Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Hữu L 06 (sáu) tháng tù. Khấu trừ vào thời hạn tạm giữ tạm giam từ ngày 06/10/2021 đến ngày 14/01/2022. Thời hạn tù còn lại được tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng; Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã trao trả lại các tài sản cho chủ sở hữu là: Ông Trần Văn T, ông Phạm Văn Đ, bà Lê Thị T; chị Trần Thị Kim D, anh Nguyễn Đình Th và ông Châu Văn N gồm:

- + 01 (một) chiếc vỏ xuồng Composite, nhãn hiệu HTC (Hiếu Toàn), dài 4.0m, màu xanh - trắng - đỏ, mua vào khoảng tháng 11 năm 2018, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) cái máy xăng, nhãn hiệu RATO70HP màu vàng, số máy A1805007522, mua vào khoảng tháng 5 năm 2019, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) chiếc vỏ xuồng Composite, nhãn hiệu Hiếu Toàn, dài 4.5m, màu xanh - trắng - đỏ, mua vào tháng 7 năm 2021, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) chiếc vỏ Composite, nhãn hiệu Tài Lộc 2, dài 6.1m, màu xanh - trắng, mua vào khoảng tháng 8 năm 2014, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) chiếc vỏ xuồng Composite, nhãn hiệu Hiếu Toàn (HTC) dài 3.5m. màu xanh - trắng, vỏ bị vỡ 02 dây cong, mua vào năm 2015, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) chiếc vỏ xuồng Composite, nhãn hiệu Tài Lộc 2 dài 5.4m, màu xanh- trắng, mua vào năm 2016, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) chiếc vỏ xuồng Composite, có chữ HTC (không nhãn hiệu) dài 4.0m, màu xanh - trắng, đã qua sử dụng.

Theo Quyết định xử lý vật chứng số 37/QĐ-CQĐT, ngày 25/11/2021 và Quyết định số 40/QĐ-CQĐT, ngày 28/12/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng.

- Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước các vật chứng, gồm:

+ 01 (một) chiếc vỏ xuồng Composite, nhãn hiệu HTC (Lướt sóng) dài 4.0m, màu xanh - trắng, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) máy sạ phân, nhãn hiệu Mitsu Tu43, màu đỏ - trắng, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) máy sạ phân, nhãn hiệu Carter 26L màu xanh - trắng, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) cái bình xịt máy, 25 lít nhãn hiệu HAMADEGUANGG - G 768, đã qua sử dụng.

3. Về trách nhiệm dân sự; Áp dụng Điều 288, 468, 584 Bộ luật Dân sự:

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn H bồi thường thiệt hại cho bị hại ông Thái Văn A số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

- Buộc bị cáo Võ Hữu L bồi thường cho bà Võ Ngọc Đ số tiền là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) và bà Võ Thị Thanh T số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a - c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo bị cáo H và bị cáo L mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo bị cáo H và bị cáo L, bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 ngày. Bị cáo bị cáo H và bị cáo L

được tính kể từ ngày tuyên án là ngày 02/8/2022. Các bị hại, người liên quan đến vụ án được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh KG;
- VKSND huyện GR;
- Nhà tạm giữ CAGR;
- Cơ quan điều tra CAGR;
- CQ Thi hành án huyện GR;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã, phường (nơi bị cáo cư trú);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**